

## 93. KINH THỦY TỊNH PHẠM CHÍ<sup>1</sup>

Tôi nghe như vầy:

Một thời Đức Phật đến Uất-bệ-la, bên bờ sông Ni-liên-nhiên, ngồi dưới gốc cây A-đa-hòa-la Ni-câu-loại vào lúc mới thành đạo<sup>2</sup>.

Bấy giờ sau giờ ngọ, có Thủy Tịnh Phạm chí<sup>3</sup> ung dung đi đến chỗ Phật. Đức Thế Tôn thấy Thủy Tịnh Phạm chí từ xa đi lại; nhân vì có Thủy Tịnh Phạm chí, Ngài bảo các Tỳ-kheo<sup>4</sup>:

“Nếu có hai mươi mốt thứ ô uế làm ô uế tâm<sup>5</sup> thì chắc chắn đi đến ác xứ, sanh vào địa ngục.

“Những gì là hai mươi mốt thứ ô uế? Đó là, tâm uế do tà kiến, tâm uế do phi pháp dục, tâm uế do ác tham, tâm uế do tà pháp, tâm uế do tham, tâm uế do nhuế, tâm uế do thùy miên, tâm uế do trạo cử hối quá, tâm uế do nghi hoặc, tâm uế do sân triền, tâm uế do phú tàng, tâm uế do xan tham, tâm uế do tật đố, tâm uế do khi trá, tâm uế do dua siểm, tâm uế do vô tàm, tâm uế do vô quý, tâm uế do mạn, tâm uế do đại mạn, tâm uế do ngạo mạn, tâm uế do phóng dật<sup>6</sup>.

“Nếu có hai mươi mốt thứ ô uế này làm ô uế tâm thì chắc chắn đi đến ác xứ, sanh vào địa ngục.

“Ví như cái áo bị cáu bẩn đem cho nhà thợ nhuộm. Người thợ nhuộm nhận áo đó, hoặc dùng tro sạch<sup>7</sup>, hoặc dùng bột giặt<sup>8</sup> hay dùng nước chắt<sup>9</sup> chà xát thật kỹ cho sạch cái

<sup>1</sup>. Tương đương Pāli M.7 Vatthūpama-suttam. Hán, biệt dịch, No.51, No.99 (1185), No.100 (99), No.125 (13.5).

<sup>2</sup>. Xem cht.2, kinh 134. Bản Pāli: Phật tại Xá-vệ.

<sup>3</sup>. Thủy Tịnh Phạm chí ——b——C No.51: Kế Thủy Phạm chí; No.99 (1185) không nói tên; No.100 (99): Bà-la-môn thờ lửa; No.125 (13.5): một người Bà-la-môn đang gánh một gánh nặng, đi đến gần Phật. Người Bà-la-môn mà Phật gặp ngay sau khi vừa thành đạo, được nói đến trong Luật tạng Pāli tên là Huhukajātika.

<sup>4</sup>. Sự kiện này hoàn toàn không phù hợp. Khi vừa thành đạo này, Ngài chưa có một đệ tử xuất gia nào cả.

<sup>5</sup>. Uế ô u tâm ——v—CPāli: citassa upakkilesa, ô nhiễm của tâm (hay tùy phiền não của tâm). No.51 và No.125: kế ——C

<sup>6</sup>. No.125 (13.5): 21 kết nhiễm tâm: sân, nhuế, hại, thùy miên, điệu hý, nghi, nô, kỵ, não, tật, tăng, vô tàm, vô quý, huyễn, gian, ngụy, tránh, kiêu mạn, đố, tăng thượng mạn, tham. Liệt kê theo bản Pāli: abhijjhavisa malobho (tham và tà tham), vyāpādo (sân), kodho (phẫn nộ), upanāho (oán hận), makkho (phú tàng hay ngụ thiện), palāso (não hay ác ý, ác cảm), issā (tật đố), macchariyam (xan hay bồn sén), māyā (cuồng hay huyễn hoặc), sāt̄heyayam (siểm hay gian trá), thambho (ngohan cố hay ngạo mạn), sārambho (cấp tháo hay dễ kích động), māno (mạn), atimāno (quá mạn), mado (kiêu hay say xưa), pamādo (phóng túng hay buông lung). Bản danh sách đầy đủ và giải thích chi tiết, xem Pháp Uẩn Túc Luận 9 (Đại 26, tr.494c).

<sup>7</sup>. Thuần hôi —E—F có lẽ nước tro.

<sup>8</sup>. Tháo đậu ——Floại bột giặt do nghiền đậu trộn với vài thứ cây lá.

áo dơ bẩn đó. Dù người thợ giặt dùng tro sạch, hoặc dùng bột giặt hay dùng nước chắt chà xát thật kỹ cho sạch, nhưng cái áo dơ bẩn ấy vẫn có màu dơ bẩn<sup>10</sup>. Cũng như vậy, nếu có hai mươi mốt thứ ô uế làm ô uế tâm thì chắc chắn đi đến ác xứ, sanh vào địa ngục. Những gì là hai mươi mốt thứ ô uế? Đó là, tâm uế do tà kiến, tâm uế do phi pháp dục, tâm uế do ác tham, tâm uế do tà pháp, tâm uế do tham, tâm uế do nhuế, tâm uế do thụy miên, tâm uế do trạo cử hối quá, tâm uế do nghi hoặc, tâm uế do sân triền, tâm uế do phú tàng, tâm uế do xan tham, tâm uế do tật đố, tâm uế do khi trá, tâm uế do dua siểm, tâm uế do vô tàm, tâm uế do vô quý, tâm uế do mạn, tâm uế do đại mạn, tâm uế do ngọa mạn, tâm uế do phóng dật.

“Nếu có hai mươi mốt thứ ô uế này mà không làm ô uế tâm thì chắc chắn đi đến thiện xứ, sanh lên cõi trời. Những gì là hai mươi mốt thứ ô uế? Đó là, tâm uế do tà kiến, tâm uế do phi pháp dục, tâm uế do ác tham, tâm uế do tà pháp, tâm uế do tham, tâm uế do nhuế, tâm uế do thụy miên, tâm uế do trạo cử hối quá, tâm uế do nghi hoặc, tâm uế do sân triỀn, tâm uế do phú tàng, tâm uế do xan tham, tâm uế do tật đố, tâm uế do khi trá, tâm uế do dua siểm, tâm uế do vô tàm, tâm uế do vô quý, tâm uế do mạn, tâm uế do đại mạn, tâm uế do ngọa mạn, tâm uế do phóng dật. Nếu có hai mươi mốt thứ ô uế này mà không làm ô uế tâm thì chắc chắn đi đến thiện xứ, sanh lên cõi trời.

“Ví như cái áo trắng sạch của loại vải dệt ở xứ Ba-la-nại, đem cho nhà thợ nhuộm. Người thợ nhuộm nhận áo đó, dùng hoặc tro sạch, hoặc dùng bột giặt hay dùng nước chắt chà xát thật kỹ cho thêm sạch cái áo trắng sạch bằng loại vải Ba-la-nại này. Người thợ giặt Ba-la-nại chà xát thật kỹ cho thêm sạch, nhưng cái áo trắng sạch loại vải Ba-la-nại ấy vốn đã sạch lại càng trắng sạch thêm. Cũng vậy, nếu có hai mươi mốt thứ ô uế mà không làm ô uế tâm thì chắc chắn đi đến thiện xứ, sanh lên cõi trời. Những gì là hai mươi mốt thứ ô uế? Đó là, tâm uế do tà kiến, tâm uế do phi pháp dục, tâm uế do ác tham, tâm uế do tà pháp, tâm uế do tham, tâm uế do nhuế, tâm uế do thụy miên, tâm uế do trạo cử hối quá, tâm uế do nghi hoặc, tâm uế do sân triỀn, tâm uế do phú tàng, tâm uế do xan tham, tâm uế do tật đố, tâm uế do khi trá, tâm uế do dua siểm, tâm uế do vô tàm, tâm uế do vô quý, tâm uế do mạn, tâm uế do đại mạn, tâm uế do ngọa mạn, tâm uế do phóng dật. Nếu có hai mươi mốt thứ ô uế này mà không làm ô uế tâm thì chắc chắn đi đến thiện xứ, sanh lên cõi trời.

“Nếu ai biết được tà kiến là ô uế của tâm, sau khi biết liền đoạn trừ. Cũng như vậy, nếu ai biết được tâm uế do phi pháp dục, tâm uế do ác tham, tâm uế do tà pháp, tâm uế do tham, tâm uế do nhuế, tâm uế do thụy miên, tâm uế do trạo cử hối quá, tâm uế do nghi hoặc, tâm uế do sân triỀn, tâm uế do phú tàng, tâm uế do xan tham, tâm uế do tật đố, tâm uế do khi trá, tâm uế do dua siểm, tâm uế do vô tàm, tâm uế do vô quý, tâm uế do mạn, tâm uế do đại mạn, tâm uế do ngọa mạn; nếu biết phóng dật là tâm uế, sau khi biết liền đoạn trừ.

“Tâm của vị ấy cùng đi đôi với từ, biến mãn một phương, thành tựu an trụ. Như vậy, cho đến hai phương, ba phương, bốn phương, tứ duy, trên dưới, trùm khắp tất cả cùng đi đôi với lòng từ, không kết, không oán, không giận, không tranh, rộng rãi bao la, vô lượng, khéo tu tập, biến mãn tất cả thế gian, thành tựu an trụ.

“Này Phạm chí, đó là phương pháp gột rửa nội tâm chứ không phải gột rửa ngoại

---

<sup>9.</sup> Thổ tí -g-{-An nước chắt, để thẩm qua đất?

<sup>10.</sup> No.51 cũng nói không thể giặt sạch như vậy. No.125 (13.5). Pāli: tām vāi dō thi khōng thể nhuộm băt cứ màu gì cho đẹp dē ra được.

thân”.

Bấy giờ, Phạm chí nói với Thế Tôn:

“Này Cù-dàm, hãy đến sông Đa thủy tắm rửa<sup>11</sup>. ”

Đức Thế Tôn hỏi:

“Này Phạm chí, nếu đến tắm nơi sông Đa thủy thì sẽ được những gì?”

Phạm chí trả lời:

“Này Cù-dàm, sông Đa thủy ấy là dấu hiệu trai khiết của thế gian, là dấu hiệu độ thoát, là dấu hiệu phước đức. Cù-dàm, nếu đến tắm nơi sông Đa thủy thì được trừ sạch tất cả ác”.

Bấy giờ Đức Thế Tôn nói bài tụng cho Phạm chí nghe:

*Diệu hảo thủ Phạm chí<sup>12</sup>*  
*Nếu vào sông Đa Thủy*  
*Là trò chơi kẻ ngu*  
*Không thể sạch nghiệp dữ.*  
*Hảo Thủ, đến sông chi*  
*Sông ấy có nghĩa gì?*  
*Người tạo nghiệp bất thiện*  
*Nước trong nào ích chi!*  
*Người tịnh, không cầu uế,*  
*Người tịnh, thường thuyết giới;*  
*Người tịnh, nghiệp trắng trong;*  
*Thường được thanh tịnh hạnh.*  
*Nếu ông không tạo sát,*  
*Cũng không hay trộm cắp,*  
*Chân thật không điêu ngoa,*  
*Thường chánh niệm, chánh trí,*  
*Phạm chí học như vậy,*  
*Tất cả chúng sanh an.*  
*Phạm chí về nhà chi?*  
*Suối nhà đâu trong sạch.*  
*Phạm chí, ông nên học,*  
*Dùng thiện pháp tẩy sạch.*  
*Cần gì nước bẩn kia,*  
*Chỉ trừ dơ thân thể.*

Phạm chí bạch Phật rằng:

*Tôi cũng nghĩ như vậy:*  
*Dùng thiện pháp tẩy sạch,*  
*Cần gì nước dơ kia.*  
*Phạm chí nghe Phật dạy,*  
*Trong lòng rất hoan hỷ.*  
*Tức thì lạy chân Phật,*  
*Quy y Phật, Pháp, Tăng.*

<sup>11</sup>. Đa thủy hà-h水-e-C No.99 (1158): Bà-hưu hà. Pāli: Bāhukā.

<sup>12</sup>. Diệu hảo thủ Phạm chí ——————H

Phạm chí bạch răng:

“Bạch Đức Thế Tôn, con đã biết! Bạch Thiện Thệ, con đã hiểu. Con nay tự quy y Phật, Pháp và Chúng Tỳ-kheo. Ngưỡng mong Thế Tôn cho con làm Uu-bà-tắc, bắt đầu từ ngày nay, trọn đời, con tự quy y cho đến chết”.

Phật thuyết như vậy. Phạm chí Diệu Hảo Thủỷ Tịnh và các Tỳ-kheo sau khi nghe Phật thuyết, hoan hỷ phụng hành.

